

BÁO CÁO

**Việc thực hiện sắp xếp, nâng cao chất lượng hoạt động của
các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện Phú Tân**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.

Thực hiện Kết hoạch số 26/KH-HĐND ngày 09/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện sắp xếp, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân báo cáo kết quả thực hiện như sau:

1. Thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị, giải quyết việc làm, chính sách cho viên chức của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện (sau khi giải thể Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp huyện chuyển chức năng, nhiệm vụ về Trường Cao đẳng nghề Việt Nam – Hàn Quốc Cà Mau)

1.1. Thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị

Về cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp huyện đã bàn giao về Trường Cao đẳng nghề Việt Nam – Hàn Quốc.

1.2. Giải quyết việc làm

Từ năm 2021 đến nay huyện Phú Tân đã giải quyết việc làm được cho 8.855 lao động; trong đó:

+ Năm 2021 giải quyết việc làm được cho 2.736 lao động, đạt 48,86% so kế hoạch (5.600 lao động).

+ Năm 2022 giải quyết được 6.119 lao động, đạt 100,31% so kế hoạch (6.100 lao động).

1.3. Công tác đào tạo nghề.

+ Năm 2021 tổ chức đào tạo bồi dưỡng truyền nghề được 630 học viên, đạt 21% so kế hoạch (3.000 học viên).

+ Năm 2022 tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và truyền nghề được 1.600 học viên, đạt 53,33% so kế hoạch (3.000 học viên). Trong đó:

- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn 280 lao động, đạt 100% so kế hoạch.

- Bồi dưỡng, truyền nghề 1.320 học viên, đạt 48,53% so kế hoạch (2.720 học viên).

1.4. Chính sách cho viên chức của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện (Sau khi giải thể Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp huyện và chuyển chức năng, nhiệm vụ về Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc Cà Mau)

Các chế độ, chính sách cho viên chức của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện thực hiện đúng theo quy định.

2. Công tác phối hợp tuyển sinh, chất lượng, hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn ở địa phương

2.1. Đánh giá công tác tuyển sinh, số lượng tuyển mới hàng năm, số lao động có việc làm sau đào tạo (tỷ lệ)

- Thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, trong những năm qua, lãnh đạo huyện luôn xác định công tác đào tạo nghề và học nghề của lao động nông thôn là một trong những công việc hết sức quan trọng của các cấp, các ngành. Đồng thời, cũng đã xác định đúng nhu cầu của thị trường lao động, chỉ đạo cho cơ quan chuyên môn phối kết hợp với UBND các xã thị trấn, từng bước rà soát, tuyển sinh, tư vấn hướng nghiệp cho lao động nông thôn học nghề, để lao động nông thôn thấy được mục đích ý nghĩa tầm quan trọng trong công tác đào tạo nghề và học nghề. Số lao động có việc làm sau đào tạo khoảng 85%.

- Tập trung tuyên truyền tư vấn giới thiệu việc làm, đào tạo nghề cho lao động nông thôn, cung cấp thông tin hướng nghiệp, tuyên truyền vận động tham gia học nghề tìm việc làm giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, tổ chức trao đổi học nghề, việc làm thông tin thị trường lao động trong và ngoài tỉnh.

2.2. Đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn

Trong những năm qua, công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm được các cấp, các ngành, các xã, thị trấn quan tâm chỉ đạo thực hiện, phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động người lao động tìm kiếm việc làm trong và ngoài nước, công tác giải quyết việc làm đã được đưa vào Kế hoạch, chỉ tiêu Nghị quyết để làm cơ sở chỉ đạo thực hiện hàng năm, công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm sau khi đào tạo luôn được quan tâm thực hiện.

2.3. Mối quan hệ giữa địa phương với cơ sở giáo dục nghề nghiệp và đơn vị sử dụng lao động trong việc cung ứng lao động đã qua đào tạo.

Định hướng nghề nghiệp thông qua việc tổ chức Ngày hội việc làm và các phiên giao dịch việc làm, với sự tham gia của các doanh nghiệp, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Thường xuyên phối hợp với Trung tâm Giới thiệu việc làm để tổ chức các buổi tư vấn trực tiếp cho học viên, định hướng nghề nghiệp, trao đổi về cách lựa chọn ngành nghề và cơ hội việc làm trong và ngoài nước, cung cấp danh bạ nghề nghiệp đang đào tạo để giúp người lao động chọn lựa và tham gia học nghề; đồng thời cung cấp thông tin thị trường lao động cho các cơ sở đào tạo nghề để làm cơ sở định hướng đào tạo những nghề mà thị trường đang thiếu và có nhu cầu cao.

- Phối hợp với Trung tâm giới thiệu việc làm, các công ty tuyển dụng lao động đẩy mạnh xuất khẩu lao động hướng giải quyết việc làm cho học viên đã có chứng chỉ nghề tìm kiếm việc làm, phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp có chức năng đưa Người lao động đi làm việc ở nước ngoài có uy tín; lựa chọn những đơn hàng tốt, thu nhập cao, an toàn để tư vấn cho NLD có nhu cầu.

3. Việc sử dụng ngân sách nhà nước trong công tác đào tạo nghề (số tiền, nội dung sử dụng)

- Tổng kinh phí để sử dụng đào tạo nghề: năm 2021 và năm 2022: là 402.000.000 đồng (*Bốn trăm lẻ hai triệu đồng*).

- Nội dung sử dụng: Đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022 (đang triển khai thực hiện).

4. Công tác xã hội hóa hoạt động giáo dục nghề nghiệp: không có

5. Công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá sự hỗ trợ của các cơ quan liên quan đối với công tác đào tạo nghề

Thực hiện kế hoạch đào tạo cho lao động nông thôn, hàng năm Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo thường xuyên phối hợp với các ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiến hành kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác đào tạo nghề các lớp dạy nghề. Từ đó, đưa ra những định hướng phù hợp, chấn chỉnh kịp thời những sai sót trong quá trình thực hiện nhằm đảm bảo cho công tác đào tạo nghề đạt hiệu quả và nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch, quản lý, triển khai thực hiện.

6. Đánh giá chung

6.1. Ưu điểm

Được sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, sự phối hợp chặt chẽ Trường Cao đẳng nghề Việt Nam – Hàn Quốc Cà Mau và các ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong công tác đào tạo nghề, tuyên truyền vận động người lao động tham gia học nghề, tìm kiếm việc làm trong và ngoài nước; công tác giải quyết việc làm đã được đưa vào kế hoạch chỉ tiêu Nghị quyết để làm cơ sở chỉ đạo thực hiện hàng năm.

6.2. Những hạn chế, yếu kém, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

- Trung tâm giáo dục nghề nghiệp của huyện đã giải thể và sáp nhập về Trường Cao đẳng nghề Việt Nam – Hàn Quốc Cà Mau, do đó trong công tác phối hợp tuyển sinh tổ chức thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đào tạo nghề theo Chương trình MTQG giảm nghèo gặp nhiều khó khăn.

- Nguồn kinh phí cấp đào tạo nghề cho lao động nông thôn chậm, không kịp thời làm ảnh hưởng đến thời gian học và giảng dạy.

- Chất lượng đào tạo nghề từng bước cũng được cải thiện, nhưng chưa đáp ứng tốt nhu cầu chung của mặt bằng xã hội trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường hiện nay; sự nhận thức của một bộ phận lao động nông thôn còn rất nhiều hạn chế, nhất là những đối tượng nằm trong diện hộ nghèo và hộ cận nghèo, lao

động là người dân tộc... không chịu khó tham gia học nghề và không có ý chí vượt khó vươn lên để thoát nghèo, tác phong học tập, tác phong lao động của học viên thiếu tính kỷ luật, trình độ học vấn không đồng đều, đạo đức tác phong nghề nghiệp kém gây khó khăn cho việc dạy và học.

- Do ảnh hưởng của dịch COVID-19 nên công tác giải quyết việc làm và đào tạo nghề năm 2021 đạt thấp so với kế hoạch.

- Danh sách học viên phải thay đổi nhiều lần trong mỗi khóa học dẫn tới giáo viên giảng dạy gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng tới chất lượng đào tạo.

- Chất lượng dạy nghề chưa đáp ứng được yêu cầu thị trường lao động; nhận thức của một bộ phận người lao động về học nghề gắn với giải quyết việc làm tăng thu nhập còn hạn chế, chưa quan tâm đến việc học nghề.

Trên đây là Báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện về kết quả về thực hiện sắp xếp, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện ./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban KT-XH HỒND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng LĐ-TBXH;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, Ch97/T12.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trương Hoàng Khải

Trương Hoàng Khải